TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B V – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **57**/2024/HS-ST
Ngày: 24/5/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hường;**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đại Huy**

Ông **Nguyễn Xuân Thuật**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Yến** – Thư ký Tòa án;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V , TP. Hà Nội tham gia phiên tòa:* **Bà Đào Thanh Huyền- Kiểm sát viên.**

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2024 tại phòng xét xử trực tuyến tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội và phòng xét xử trực tuyến trụ sở Trại tạm giam số I, công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST - HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Công Q, sinh năm 1986, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam. Nơi cư trú: Khu 5, thôn Ch Ch, xã M Châu, huyện B V, thành phố Hà Nội, Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn: 7/12, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Đỗ Công Q (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; Con: có 2 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2024, tạm giam từ ngày 19/01/2024 tại Trại Tạm giam số I – Công an TP Hà Nội (số giam: 879E2 – Buồng 8). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan*:

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986

HKTT : Khu 5, thôn Ch Ch, xã M Ch, huyện B V, TP. Hà Nội

(Chị L có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng gần 09 giờ 30 phút ngày 16/01/2024, Đỗ Công Q đi xe máy Honda - Air Blade màu đen đã cũ, BKS: 29B1- 637.60 từ nhà tại thôn Chu Châu, xã M Ch, huyện B V đi đến địa bàn xã Ch M, huyện B V tìm mua ma túy Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân và nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời phục vụ chi tiêu dịp Tết Nguyên đán 2024. Khi đi đến đoạn đường đê gần đường đi ra bến đò Ch M, Q gặp một người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi, nghi là người nghiện ma tuý đang đứng ở đây nên đã dừng lại để hỏi thăm. Qua nói chuyện, Q bảo người này muốn mua ma tuý với số tiền 5.000.000đ thì người này bảo Q đứng đợi ở đây và đi đâu không rõ. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông này quay lại chỗ Q đứng và bảo Q đưa tiền. Q hiểu ý người này có ma tuý bán cho mình nên đã lấy 5.000.000đ đưa cho người này. Đồng thời, người đàn ông cũng đưa cho Q 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có 02 gói giấy chứa các cục chất bột màu trắng, bên ngoài đều được bọc nilon màu xanh. Q cầm gói ma túy ở tay trái thì người này đi mất. Lúc này Q thấy không có người nên đã mở cốp xe máy lấy 01 chiếc tất màu xám trong cốp xe để cho gói ma túy trên vào chiếc tất và cất ở hốc đổ xăng ở giữa thân xe máy của Q điều khiển. Sau đó Q lái xe về nhà. Khi đi đến khu vực bến đò Ch M thuộc thôn Chu Q 1, xã C M, huyện B V, Q bị lực lượng Công an huyện B V yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ trong hốc đổ xăng ở thân xe máy của Q điều khiển có 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có 02 gói giấy chứa các cục chất bột màu trắng nghi là ma tuý, bên ngoài đều được bọc nilon màu xanh.

Quyết định trưng cầu giám định số tang vật thu giữ, tại bản kết luận giám định số 839/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của phòng PC09- CATP Hà Nội cho kết quả: *Các cục chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy (gói ngoài bằng nilon màu hồng) đều là ma tuý loại Heroine, khối lượng 3,532 gam.*

Đối với người đàn ông mà Q khai đã bán ma tuý cho Q tuy nhiên Q không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, việc giao dịch ma tuý được thực hiện trực tiếp, không trao đổi qua điện thoại, mạng xã hội. Do đó, không có căn cứ để xác minh con người cụ thể.

Về vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật mang tên Đỗ Công Q do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định (gói ma tuý thu giữ của Q)

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen đã cũ, BKS 29B1-637.60, số khung 564381, số máy 6064475 tạm giữ của Đỗ Công Q.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKS ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Công Q về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Công Q phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS, xử phạt bị cáo Đỗ Công Q từ 4 năm đến 5 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định bên trong chứa chất ma túy, hoàn trả cho chị Nguyễn Thị L 01 xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen đã cũ, BKS 29B1-637.60, số khung 564381, số máy 6064475. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B V, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ Công Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản phạm pháp quả tang, biên bản khám xét, biên bản đối chất, phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan, người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Ngày 16/01/2024 tổ công tác đội CSĐTTP về kinh tế - ma tuý – Công an huyện B V tiến hành tuần tra trên địa bàn xã C M, huyện B V đã kiểm tra hành chính và phát hiện, bắt quả tang Đỗ Công Q có hành vi cất giấu 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có 02 gói giấy

chứa các cục chất bột màu trắng. Q khai mục đích cất giấu ma tuý để sử dụng cho bản thân và bán lấy tiền kiếm lời. Tại bản kết luận giám định số 839/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của phòng PC09- CATP Hà Nội cho kết quả: *Các cục chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy (gói ngoài bằng nilon màu hồng) đều là ma tuý loại Heroine, khối lượng 3,532 gam.* Do vậy HĐXX đã có đầy đủ căn cứ chứng minh hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ độc quyền của Nhà nước đối với việc quản lý các chất ma tuý, gây mất trật tự xã hội và còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội.

Như vậy, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, vì không có tiền tiêu sài nên đã mua ma túy về sử dụng sau đó bán kiếm lời, bản thân bị cáo là người hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng lại cố tình reo rắc "cái chết trắng" cho người khác thông qua hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo buộc phải biết, ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân, tệ nạn gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân lây truyền các bệnh HIV, reo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, xã hội, chỉ vì hám lợi nhuận mà bị cáo đã bán trái phép chất ma túy để thu lời bất chính, hành vi của bị cáo thực hiện cần phải xử lý minh mới có tác dụng răn đe bị cáo và những người khác, do vậy cần phải áp dụng điều 38 BLHS để quyết định một mức hình phạt nghiêm khắc, các ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng". HĐXX xét thấy bị cáo Q, bản thân là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập kinh tế. Do đó, Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông mà Q khai đã bán ma tuý cho Q tuy nhiên Q không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, việc giao dịch ma tuý được thực hiện trực tiếp, không trao đổi qua điện thoại, mạng xã hội. Do đó, không có căn cứ để xác minh con người cụ thể. Do đó hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS vật chứng được xử lý như sau:

- 01 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định bên trong chứa chất ma túy. Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen đã cũ, BKS 29B1-637.60, số khung 564381, số máy 6064475 tạm giữ của Đỗ Công Q. Q khai nhận đây là chiếc xe Q mượn của chị Nguyễn Thị L là vợ của Đỗ Công Q, chị L không biết việc Q mượn xe để đi mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy cần tuyên trả cho chị Nguyễn Thị L.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Xử: Tuyên bố bị cáo **Đỗ Công Q** phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo: **Đỗ Công Q 30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 16/01/2024.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo **Đỗ Công Q** để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật mang tên Đỗ Công Q do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) – Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị L 01 xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen, đã cũ, BKS 29B1-637.60, số khung HJF 18037Y 564381, số máy JF18E-5064475, xe có 01 gương chiếu hậu, 01 chìa khoá.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B V và Chi cục thi hành án huyện B V ngày 20 /5/2024)

4. Án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Công Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 BLTTHS

Bị cáo Đỗ Công Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan được quyền kháng cáo phần L quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- Viện KSND huyện B V;
- Công an huyện B V;
- Chi cục thi hành án huyện B V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Hường

TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN B V – TP. HÀ NỘI

Độc lập - Tự do - Hạnhphúc

Số: **109** /2024/HSST-QĐTG

B V, ngày 24 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ngô Thị Thu Hường.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Đại Huy

- Ông Nguyễn Xuân Thuật

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 24 tháng 05 năm 2024 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho công tác thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Đỗ Công Q,** sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn Chu Châu, xã Minh Châu, huyện B V, thành phố Hà Nội

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt: **30 *(Ba mươi)*** tháng tù, về tội ""Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, Điều 251 BLHS năm 2015.

Thời hạn tạm giam là 45 (*bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Trại tạm giam số 1, công an thành phố Hà Nội có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơinhận:
- Như Điều 2;
- Bị cáo;
- Viện KSND huyện B V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Hường

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B V – TP.HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độclập - Tự do - Hạnh phúc**
Số*: 57* /TL-BAHS	*B V, ngày 24 tháng 05 năm 2024*

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 57 /2024/HSST ngày 24 tháng 05 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội. Đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Công Q,** sinh năm 1986, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam. Nơi cư trú: Thôn Chu Châu, xã Minh Châu, huyện B V, thành phố Hà Nội, Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn: 7/12, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Đỗ Công Quy (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Hoàn, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; Con: có 2 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2024, tạm giam từ ngày 19/01/2024 tại Trại Tạm giam số I – Công an TP Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
QUYẾT ĐỊNH

1. Xử: Tuyên bố bị cáo **Đỗ Công Q** phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo: **Đỗ Công Q 30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 16/01/2024.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo **Đỗ Công Q** để đảm bảo thi hành án.

Nơi nhận: *-Ng- ời bị kết án* *-VKSND huyện BaVì* *-L- u hồ sơ.*	**Thẩm phán** **Ngô Thị Thu Hường**